

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức, bố trí mặt bằng công trường: Mặt bằng bố trí Thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; giải pháp bố trí biển báo, rào chắn, cấp điện, cấp nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công ...	Có bản vẽ kèm theo thuyết minh tổ chức chi tiết, hợp lý, phù hợp với khả năng, biện pháp thi công, tiến độ thực hiện gói thầu và hiện trạng công trình.	Đạt
		- Không có bản vẽ hoặc không có thuyết minh hoặc có đầy đủ bản vẽ, thuyết minh nhưng giải pháp đưa ra không khả thi hoặc không phù hợp với khả năng, biện pháp thi công, tiến độ thực hiện gói thầu và hiện trạng công trình.	Không đạt
1.2	Thuyết minh và bản vẽ sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn lao động - PCCC - vệ sinh môi trường,... Các tổ đội thi công phù hợp theo công trình	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc không có thuyết minh sơ đồ hoặc có thuyết minh sơ đồ nhưng không ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Không đạt
1.3	Biện pháp tổ chức thi công: - Thuyết minh biện pháp và bản vẽ sơ đồ đảm bảo giao thông trong công trình thi công. - Thuyết minh biện pháp tổ chức phân đoạn thi công phù hợp với tiến độ mà nhà thầu đề xuất trong E-HSDT. - Thuyết minh giải pháp kỹ thuật công tác nhận mặt bằng, khảo sát hiện trạng mặt bằng công trình và phương án bảo quản các mốc GPMB. - Thuyết minh giải pháp kỹ thuật và bản vẽ biện pháp thi công gồm: + Hạng mục trần Đá Bạc. + Hạng mục Hệ thống điện.	Có đầy đủ các nội dung yêu cầu và đảm bảo được sự hợp lý, khả thi, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật; đáp ứng quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt; đáp ứng tiêu chuẩn thi công áp dụng hiện hành.	Đạt
		Không có đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc đầy đủ nhưng không đảm bảo được sự hợp lý, khả thi, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật; không đáp ứng quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt; đáp ứng tiêu chuẩn thi công áp dụng hiện hành.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
		Có ≥ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thi công đảm bảo yêu cầu ≤ 150 ngày có tính đến điều kiện thời tiết, kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá yêu cầu.	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thi công vượt quá yêu cầu	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: (a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. (b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung (a) và (b) (<i>kèm theo biểu đồ huy động nhân lực và máy móc thiết bị</i>)	Đạt
		Đề xuất không đủ nội dung (a) hoặc (b) hoặc đề xuất đầy đủ nhưng không khả thi, không hợp lý hoặc không có một trong hai biểu đồ huy động nhân lực hoặc máy móc thiết bị.	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công: Biểu tiến độ thi công thể hiện đầy đủ chi tiết tất cả các hạng mục chính công trình, đầy đủ từng công việc chính (hoặc nhóm công việc) tương ứng từng mũi thi công theo sơ đồ ngang (các công việc phụ có thể được nhóm thành nhóm riêng) đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT - Quá trình lập biểu tiến độ có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như mưa, bão, ...) và có biện pháp hợp lý khả thi đối với bù tiến độ lại các ngày dừng thi công do ảnh hưởng của thời tiết bất lợi đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công tổng thể chung của dự án.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
		Có ≥ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
3.1	Tổ chức quản lý hiện trường: thuyết minh tổ chức của Ban điều hành	Có thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu.	
		Không đáp ứng nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
	Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 3.1 được đánh giá là Đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết 3.1 được đánh giá là Không đạt	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
4.1	<p>Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình đáp ứng theo Chương V - Yêu cầu kỹ thuật và các quy định hiện hành.</p> <p>* Lưu ý: Nhà thầu cần liệt kê xác định, cập nhật các quy định hiện hành liên quan yêu cầu này khi dự thầu.</p>	<p>- Có nêu về Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu đáp ứng theo các quy định hiện hành.</p> <p>- Có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp vật liệu đầu vào khi đưa đến công trình và trước khi sử dụng, trong đó bao gồm các vật liệu chính thể hiện tính hợp lý, khả thi để đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình (nguồn gốc mỏ, giải pháp xử lý khi phát hiện vật liệu không phù hợp với yêu cầu ...) đáp ứng các quy định hiện hành.</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
4.2	<p>Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình đáp ứng các quy định hiện hành, phù hợp theo Chương V - Yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>* Lưu ý: Nhà thầu cần liệt kê xác định, cập nhật các quy định hiện hành liên quan yêu cầu này khi dự thầu</p>	<p>- Có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công đối với các hạng mục công trình đáp ứng theo quy định hiện hành hợp lý, khả thi, phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu của gói thầu và các quy định hiện hành khác có liên quan.</p> <p>- Các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phải đảm bảo theo quy định hiện hành.</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.3	Bố trí Phòng thí nghiệm hiện trường/trạm thí nghiệm hiện trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải bố trí phòng thí nghiệm, trạm thí nghiệm đủ tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Phòng thí nghiệm LAS-XD có đầy đủ các danh mục phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành được cơ quan có thẩm quyền công nhận để thực hiện thí nghiệm phục vụ cho gói thầu đối với các loại vật liệu chính như: Đất, cát, đá các loại, Ximăng, thép xây dựng các loại; các thiết bị và các vật liệu về điện. - Trường hợp nhà thầu không có phòng thí nghiệm đủ tiêu chuẩn hoặc có nhưng không thực hiện đầy đủ các phép thử của gói thầu thì phải có hợp đồng nguyên tắc thuê một hoặc nhiều đơn vị tư vấn chuyên ngành thí nghiệm đủ năng lực theo quy định (Trường hợp tổng hợp các danh mục phép thử không có đầy đủ các phép thử của gói thầu thì nhà thầu phải cung cấp hợp đồng nguyên tắc bổ sung phòng thí nghiệm đáp ứng yêu cầu theo yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của Chủ đầu tư). - Trước khi thi công phải bố trí lực lượng và cơ sở thí nghiệm phù hợp với gói thầu tại hiện trường đủ thiết bị, nhân sự thí nghiệm theo yêu cầu của gói thầu để phục vụ kiểm tra chất lượng thi công xây dựng. Các thiết bị thí nghiệm đủ điều kiện được sử dụng nhằm tránh sử dụng thiết bị quá thời hạn, thiết bị không được hiệu chỉnh theo quy định. 	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5	Các biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
5.1	<p>An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp các quy định hiện hành. * Lưu ý: Nhà thầu cần liệt kê xác định, cập nhật các quy định hiện hành liên quan yêu cầu này khi dự thầu</p>	<p>- Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng phù hợp các quy định hiện hành bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định hiện hành khác có liên quan. - Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công ... đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định hiện hành khác có liên quan.</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
5.2	<p>Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, phù hợp đáp ứng quy định tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật phù hợp với các quy định hiện hành. * Lưu ý: Nhà thầu cần liệt kê xác định, cập nhật các quy định hiện hành liên quan yêu cầu này khi dự thầu</p>	<p>- Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng đáp ứng phù hợp với các quy định hiện hành.</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
5.3	<p>Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh, phù hợp đáp ứng quy</p>	<p>- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý và khả thi, phù hợp với các nội dung quy định hiện hành và các quy định hiện hành khác có liên quan, đề xuất về biện pháp tổ chức thi</p>	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	định tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với các quy định hiện hành. * Lưu ý: Nhà thầu cần liệt kê xác định, cập nhật các quy định hiện hành liên quan yêu cầu này khi dự thầu	công và yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt. - Có phương án, kế hoạch xử lý vật liệu thừa, rác thải xây dựng và đề xuất vị trí đổ thải vật liệu thừa, rác thải xây dựng trong quá trình thi công (vị trí bãi thải được quy định về đảm bảo môi trường và các yếu tố khác theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước). - Có Bản cam kết bảo vệ môi trường.	
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
6.1	Cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 01 năm	Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng yêu cầu.	Đạt
		Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn yêu cầu hoặc không có cam kết.	Không đạt
6.2	Trách nhiệm bảo hành công trình ¹	Có thuyết minh về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành đầy đủ, rõ ràng, hợp lý hoặc có sơ đồ diễn giải về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành đầy đủ, rõ ràng, hợp lý.	Đạt
		Không có đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc đầy đủ nhưng không đảm bảo được sự hợp lý, khả thi, chi tiết.	Không đạt
6.3	Thời gian sửa chữa, thay thế vật tư - thiết bị trong thời gian bảo hành	- Có cam kết trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về việc đến khắc phục sửa chữa hư hỏng, nhà thầu phải có cán bộ kỹ thuật đến hiện trường xem xét, đánh	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		giá và đưa ra giải pháp thực hiện phù hợp - Có cam kết sửa chữa hư hỏng một cách nhanh nhất (chậm nhất 03 ngày)	
		Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
<p>¹ Đối với Nhà thầu liên danh tham gia dự thầu: Yêu cầu phải có văn bản cam kết hoặc Thỏa thuận giữa các bên với nội dung: (1) Thể hiện rõ trách nhiệm thực hiện bảo hành đối với các hạng mục công việc của các Nhà thầu trong Liên danh đảm nhận thực hiện theo quy định; (2) Nếu các Nhà thầu trong Liên danh không xác định được trách nhiệm thực hiện bảo hành các bên theo quy định, thì thống nhất mời đơn vị kiểm định độc lập đánh giá chất lượng công trình làm cơ sở xác định nguyên nhân hư hỏng, thiệt hại và phương án sửa chữa, khắc phục; đồng thời xác định lỗi của các Nhà thầu trong Liên danh. Toàn bộ kinh phí kiểm định, đánh giá sẽ do Nhà thầu hoặc các Nhà thầu trong Liên danh được xác định gây lỗi trong thời gian bảo hành chi trả, thanh toán theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.</p>			
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
7.1	Uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu trong vòng 02 năm trở lại đây (2024, 2025)	Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.	
		Không đáp ứng nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
7.2	Kết quả thực hiện hợp đồng trong vòng 02 năm trở lại đây (2024, 2025)	Nhà thầu không có thông tin về 02 hợp đồng trở lên (trên hệ thống mạng đấu thầu và kể cả trên các phương tiện thông tin khác) về vi phạm hợp đồng của mình như: phạt vi phạm về chất lượng công trình; bỏ dở công trình không tiếp tục thi công và bị điều chuyển khối lượng; bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
8	Các yếu tố cần thiết khác		
8.1	Đối với các vật tư, vật liệu: đất, cát các loại, đá các loại, xi măng các loại, thép các loại, cấu kiện bê tông đúc sẵn.	<p>Thỏa mãn các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bảng liệt kê danh sách vật tư, vật liệu chủ yếu sử dụng thi công gói thầu cho các hạng mục công trình trong đó nêu rõ: Chung loại, xuất xứ, nguồn cung cấp. - Có văn bản cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc từ đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu (các đơn vị cung cấp vật liệu phải có đăng ký kinh doanh đối với các loại vật liệu do mình cung cấp). Các cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc phải ghi cụ thể tên công trình thuộc gói thầu này và được đóng dấu giáp lai của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu. - Đối với đất, cát, đá các loại phải có tài liệu chứng minh nguồn gốc khai thác hợp pháp (kèm theo giấy phép khai thác được cơ quan có chức năng cấp còn hiệu lực khai thác). 	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có bản cam kết/hợp đồng nguyên tắc từ đơn vị cung cấp vật liệu nhưng chưa đầy đủ nội dung và đã được nhà thầu bổ sung, làm rõ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, các tài liệu do nhà thầu bổ sung đảm bảo yêu cầu E-HSMT. 	
		Không đáp ứng một trong các nội dung của tiêu chí Đạt.	Không đạt
8.2	Đối với các thiết bị theo danh sách yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc từ đơn vị cung cấp thiết bị (Đơn vị cung cấp có ngành nghề phù hợp, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp, giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh của cơ quan có thẩm quyền cấp cho đơn vị) - Có bảng kê khai chi tiết các thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị dự thầu so với hàng hóa, thiết bị mời thầu quy định tại Chương V của E-HSMT, trong đó ghi chú rõ đặc tính thông số kỹ thuật "tương đương" hoặc "tốt hơn" yêu cầu của E HSMT. Đặc tính thông số kỹ thuật của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. - Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa, thiết bị mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ), hãng sản xuất, Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản của hàng hóa dự thầu - Các hàng hóa, thiết bị phải có bảng thông số chi tiết kèm Catalogue chính hãng hoặc xác nhận của nhà sản xuất đáp ứng thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E HSMT và hồ sơ thiết kế. 	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí trên.	Không đạt
8.3	Phương án vận chuyển, đổ đất thừa (đất thải) không sử dụng	Có phương án vận chuyển và vị trí đổ khả thi, hợp lý, đảm bảo quy định pháp luật về môi trường và pháp luật liên quan. Có sơ họa vị trí đổ kèm theo.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
8.4	Cam kết về Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra (ngoài phạm vi quy định tại hợp đồng Bảo hiểm được Chủ đầu tư ký kết với đơn vị bảo hiểm). Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu.	HSĐT có đính kèm văn bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu: Nội dung cam kết về “Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu”.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 hoặc 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.			